

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp Ô TÔ 2 K10 Mã lớp học 30,639 Lý thuyết

Môn học: OMH44 Kỹ thuật lái xe

Giáo viên: Nguyễn Tiến Dũng

Số đơn vị học trình: 1

Ngày thi 27/12/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181878	Dương Trọng Anh	29/11/2000	7.0	1	Anh	
2	CD180465	Lê Xuân Chính	19/02/2000	6.5	1	Chính	
3	CD173945	Trịnh Quốc Đạt	12/06/1998	8.0	1	Đạt	
4	CD180412	Nguyễn Thành Đức	26/11/2000	8.0	1	Đức	
5	CD180414	Nguyễn Tuấn Dũng	16/04/2000	7.5	1	Dũng	
6	CD180337	Phạm Văn Dương	04/10/2000	7.5	1	Dương	
7	CD180343	Nguyễn Tiến Hào	27/08/2000	8.0	1	Hào	
8	CD180450	Đào Minh Hiếu	26/10/2000	8.5	1	Hiếu	
9	CD180432	Nguyễn Minh Hiếu	22/11/2000	8.5	1	Hiếu	
10	CD180384	Đặng Huy Hoàng	25/09/2000	8.0	1	Hoàng	
11	CD180338	Lưu Tiến Hoàng	14/11/2000	7.0	1	Hoàng	
12	CD180427	Nguyễn Sỹ Hùng	25/10/2000	7.5	1	Hùng	
13	CD180434	Nguyễn Văn Hùng	17/07/2000	8.0	1	Hùng	
14	CD180378	Nguyễn Quang Huy	22/05/2000	8.0	1	Huy	
15	CD180340	Đặng Quang Khải	14/10/2000	5.5	1	Khải	
16	CD180455	Dương Quốc Khánh	14/02/2000	8.0	1	Khánh	
17	CD180246	Nguyễn Quyết Khởi	07/11/2000	8.5	1	Khởi	
18	CD180316	Giang Việt Kỳ	09/12/2000	7.0	1	Kỳ	
19	CD180380	Trần Văn Long	02/07/2000	7.5	1	Long	
20	CD181814	Lê Đào Đình Luyện	25/12/2000	7.0	1	Luyện	
21	CD180351	Trần Đình Mạnh	26/03/2000	5.5	1	Mạnh	
22	CD180349	Nguyễn Văn Nam	30/10/2000	8.0	1	Nam	
23	CD180312	Vũ Đức Nam	17/10/1998	7.0	1	Nam	
24	CD180348	Phùng Long Nhật	21/09/2000	7.5	1	Nhật	
25	CD180279	Nguyễn Kim Phương	27/11/2000	6.0	1	Phương	
26	CD180382	Nông Khánh Quy	29/02/2000	6.5	1	Quy	
27	CD180262	Nguyễn Duyên Thái	25/07/2000	7.0	1	Thái	
28	CD180301	Lê Hữu Thắng	10/10/2000	7.5	1	Thắng	
29	CD180445	Lê Tiến Thành	13/07/2000	6.0	1	Thành	
30	CD180438	Trần Văn Thiện	10/10/2000	8.5	1	Thiện	
31	CD180405	Dương Mạnh Thuận	17/10/2000	8.0	1	Thuận	
32	CD181859	Kiều Minh Tiến	10/08/2000	8.0	1	Tiến	
33	CD181847	Nguyễn Quốc Toàn	24/06/2000	8.0	1	Toàn	
34	CD180456	Đinh Quang Trường	02/04/2000	5.5	1	Trường	
35	CD180474	Nguyễn Văn Tứ	03/09/2000	8.0	1	Tứ	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180282	Lê Anh Tuấn	02/12/2000	8-0	1	Tuấn	
37	CD180329	Nguyễn Thanh Tùng	04/03/2000	6-5	1	Tùng	
38	CD180400	Đặng Văn Tuyển	22/03/2000	7-5	1	Tuyển	
39	CD180477	Đặng Trần Vinh	20/11/2000	7-50	1	Vinh	
40	CD183170	Nguyễn Tùng Nam	02/06/1999	học lại			

Tổng số sinh viên dự thi: 39

Số sinh viên đạt: 39

Tổng số tờ giấy thi: 39

Ngày giáo viên nộp điểm: 05/01/2021

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Tiến Dũng

CÁN BỘ COI THI 1

Đỗ Học Khiết

TRƯỜNG KHOA

Tăng Huy

CÁN BỘ COI THI 2

**CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. TĂNG HUY**